

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1132/2006/QĐ-UBTDTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành "Tiêu chuẩn về phong đăng cấp vận động viên các môn Đua thuyền"

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục Thể thao;

Căn cứ Quyết định số 15/2005/QĐ-UBTDTT ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao về việc ban hành "Quy định khung về phong đăng cấp vận động viên các môn thể thao";

Theo đề nghị của các ông: Vụ trưởng Vụ Thể thao thành tích cao I và Tổng Thư ký Hiệp hội Thể thao dưới nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn về phong đăng cấp vận động viên các môn đua thuyền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục thể thao; Giám đốc Sở Thể dục thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệp hội Thể thao dưới nước Việt Nam và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nguyễn Danh Thái

TIÊU CHUẨN PHONG ĐẲNG CẤP VẬN ĐỘNG VIÊN CÁC MÔN ĐUA THUYỀN

Ban hành kèm theo Quyết định số: 1132/2006/QĐ/UBTDTT ngày 28 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao

1. KIẾN TƯỚNG QUỐC TẾ

- Vận động viên tham gia các giải quốc tế và đạt một trong các tiêu chuẩn thành tích sau đây được công nhận Kiến tướng quốc tế:

1.1. Môn Canoeing:

- Huy chương Vàng, huy chương Bạc, huy chương Đồng tại các giải:
 - + Thế vận hội Olympic;
 - + Vô địch thế giới;
 - + Đại hội Thể thao Châu Á (ASIAD);
- Huy chương Vàng, huy chương Bạc tại giải Vô địch Châu Á.

1.2. Môn Rowing:

- Huy chương Vàng, huy chương Bạc, huy chương Đồng tại các giải:
 - + Thế vận hội Olympic;
 - + Vô địch Thế giới;
 - + Cúp Thế giới;
 - + Đại hội Thể thao Châu Á (ASIAD);
- Huy chương Vàng, huy chương Bạc tại giải Vô địch Châu Á.

2. KIẾN TƯỚNG QUỐC GIA

- Vận động viên tham gia các giải quốc tế, các giải trong nước và đạt một trong các tiêu chuẩn thành tích sau đây được công nhận Kiến tướng quốc gia:

2.1. Môn Canoeing:

- Huy chương vàng giải vô địch trẻ Thế giới;
- Huy chương Đồng tại giải Vô địch Châu Á;
- Huy chương vàng tại các giải:

- + SEA Games;
- + Vô địch Đông Nam Á;
- Huy chương Vàng tại các giải trong nước;
- + Giải Vô địch Quốc gia;
- + Giải Cúp các vận động viên xuất sắc.

2.2. Môn Rowing:

- Huy chương vàng giải vô địch trẻ Thế giới;
- Huy chương Đồng tại giải Vô địch Châu Á;
- Huy chương vàng tại các giải:
- + SEA Games;
- + Vô địch Đông Nam Á;
- Huy chương Vàng tại các giải trong nước;
- + Giải Vô địch Quốc gia;
- + Giải Cúp các vận động viên xuất sắc.

3. DỰ BỊ KIẾN TƯỚNG QUỐC GIA

- Vận động viên tham gia các giải quốc tế, các giải trong nước và đạt một trong các tiêu chuẩn thành tích sau đây được công nhận dự bị Kiến tướng quốc gia:

3.1. Môn Canoeing:

- Huy chương Bạc tại giải vô địch trẻ Thế giới;
- Huy chương Vàng, huy chương Bạc tại giải Vô địch trẻ Châu Á;
- Huy chương Bạc, Huy chương Đồng tại SEA Games;
- Huy chương Bạc giải vô địch Đông Nam Á;
- Huy chương Vàng giải vô địch trẻ Đông Nam Á;
- Huy chương Huy chương Bạc tại các giải trong nước;
- + Giải Vô địch Quốc gia;
- + Giải Cúp các vận động viên xuất sắc;
- Huy chương Vàng tại giải Vô địch trẻ Quốc gia.

3.2. Môn Rowing:

- Huy chương Bạc tại giải vô địch trẻ thế giới;
- Huy chương Vàng, huy chương Bạc tại giải vô địch trẻ Châu Á;
- Huy chương Bạc, Huy chương Đồng tại SEA Games;
- Huy chương Bạc giải vô địch Đông Nam Á;
- Huy chương Vàng giải vô địch trẻ Đông Nam Á;
- Huy chương Bạc tại các giải trong nước:
 - + Giải Vô địch Quốc gia;
 - + Giải Cúp các vận động viên xuất sắc;
- Huy chương Vàng tại giải Vô địch trẻ Quốc gia.

4. CẤP I QUỐC GIA:

- Vận động viên tham gia các giải quốc tế, các giải trong nước và đạt một trong các tiêu chuẩn thành tích sau đây được công nhận Cấp 1 quốc gia:

4.1. Môn Canoeing:

- Huy chương Đồng tại các giải:
 - + Vô địch trẻ Thế giới;
 - + Vô địch trẻ Châu Á;
 - + Vô địch Đông Nam Á;
- Huy chương Bạc, huy chương Đồng giải Vô địch trẻ Đông Nam Á;
- Huy chương Đồng các giải trong nước:
 - + Giải Vô địch Quốc gia;
 - + Giải Cúp các vận động viên xuất sắc;
- Huy chương Bạc, huy chương Đồng tại giải Vô địch Trẻ Quốc gia.

4.2. Môn Rowing:

- Huy chương Đồng tại các giải:
 - + Vô địch trẻ Thế giới;
 - + Vô địch trẻ Châu Á;

- + Vô địch Đông Nam Á.
- Huy chương Bạc, huy chương Đồng giải Vô địch trẻ Đông Nam Á
- Huy chương Đồng các giải trong nước:
- + Giải Vô địch Quốc gia,
- + Giải Cúp các vận động viên xuất sắc.
- Huy chương Bạc, huy chương Đồng tại giải Vô địch Trẻ Quốc gia./.